

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO THỎA THUẬN KHUNG**

**Gói thầu số 03: Mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2959/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Hôm nay, ngày 20/5/2021, tại Sở Y tế tỉnh Bình Phước, chúng tôi gồm:

**Bên mời thầu: Sở Y tế Bình Phước**

Đại diện: Ông Quách Ái Đức

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: KP 1, phường Tiến Thành, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại (0271).3879272

Fax: (0271).3879272

**Bên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm**

Đại diện: Ông Phạm Văn Cách

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc

Địa chỉ: Lô CN6, Cụm công nghiệp Duyên Thái, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243 681 0438 - Fax : 0243.6815921

Hai bên đã thương thảo và thống nhất những nội dung trong hợp đồng như sau:

- Thương thảo về những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa HSMT và HSDT, giữa các nội dung khác nhau trong HSDT có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng: Không có.

- Thương thảo về các sai lệch do nhà thầu phát hiện và đề xuất trong HSDT (nếu có), bao gồm cả các đề xuất thay đổi hoặc phương án kỹ thuật thay thế của nhà thầu nếu trong HSMT có quy định cho phép nhà thầu chào phương án kỹ thuật thay thế: Không có.

- Thương thảo về nhân sự: Không có.

- Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn nhà thầu nhằm mục tiêu hoàn thiện các nội dung chi tiết của gói thầu: Không có

- Thương thảo về các sai sót: Không có.





- Thương thảo về các nội dung cần thiết khác không nghiêm trọng: Không có.

- Sau khi đánh giá Hồ sơ dự thầu, một số mặt hàng của nhà thầu được lựa chọn đề nghị trúng thầu. Nhà thầu kiểm tra, đối chiếu các thông tin về các mặt hàng đề nghị trúng thầu, bao gồm: **tên dược liệu, nguồn gốc, tên khoa học, bộ phận dùng, phương pháp chế biến, tiêu chuẩn chất lượng, đơn vị tính, hãng sản xuất, nước sản xuất, quy cách đóng gói, giá trúng thầu, số lượng trúng thầu, tên công ty trúng thầu.**

Việc thương thảo hợp đồng kết thúc vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản thương thảo hợp đồng được lập thành 02 bản, Bên mời thầu giữ 01 bản, Nhà thầu giữ 01 bản, các biên bản có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



**CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Văn Cách*

**ĐẠI DIỆN**

**ĐƠN VỊ MUA SẮM TẬP TRUNG**

**Giám đốc**



**Quách Ái Đức**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
*Bình Phước, ngày 24 tháng 5 năm 2021*

**THỎA THUẬN KHUNG**  
**Số: 2/SYT-TTK**

**V/v cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước thuộc Gói thầu mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2959/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-SYT ngày 24/5/2021 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Hôm nay, ngày 24/5/2021, tại Hội trường Sở Y tế. Chúng tôi gồm:

**I. Cơ quan ký thỏa thuận khung (sau đây gọi là Bên A):**

Tên Chủ đầu tư: Sở Y tế tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại: 02713879272

E-mail: [nghepvduocbinhphuoc@gmail.com](mailto:nghepvduocbinhphuoc@gmail.com)

Đại diện là ông/bà: Quách Ái Đức

Chức vụ: Giám đốc Sở Y tế

**II. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu: **Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm**

Địa chỉ : Lô CN6, Cụm công nghiệp Duyên Thái, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 0243 681 0438 - Fax : 0243.6815921

Email : [Duocsonlam2009@gmail.com](mailto:Duocsonlam2009@gmail.com)

Tên tài khoản: Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm

àì khoản: 020085758668





Tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín Sacombank chi nhánh Thanh Trì, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0103239992

Mã số thuế: 0103239992

Đại diện: Ông Phạm Văn Cách

Chức vụ: CTHĐQT. Kiêm giám đốc

Hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận khung cho việc cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022 như sau:

### **1. Phạm vi cung cấp**

- Phạm vi cung cấp là các mặt hàng thuốc trúng thầu theo số lượng của từng phần được phân bổ cho các cơ sở y tế trên địa bàn (có danh mục đính kèm).

**\* Note: Chỉ đóng gói lai-không ký cuối trang danh mục.**

- Trên cơ sở Thỏa thuận khung này, Nhà thầu và các cơ sở y tế trên địa bàn sẽ ký hợp đồng để cung ứng thuốc cho từng cơ sở y tế.

### **2. Thời gian, địa điểm giao hàng:**

- Nhà thầu giao hàng làm nhiều đợt trong thời gian 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực quy định trong hợp đồng. Các cơ sở y tế (bên mua) dự trữ số lượng thuốc tùy theo nhu cầu thực tế của từng đơn vị; nhà thầu phải đáp ứng cung cấp đủ số lượng, đạt chất lượng hàng hóa theo thời gian thỏa thuận với các cơ sở y tế được quy định trong hợp đồng. Bên mua có thể dự trữ hàng đợt xuất khi cần thiết phục vụ kịp thời cho công tác khám chữa bệnh.

- Địa điểm giao hàng: Hàng hóa được giao tại kho của bên mua theo danh mục các cơ sở y tế đính kèm thuộc Gói thầu mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022.

### **3. Điều kiện bàn giao hàng hóa, thanh toán, thanh lý hợp đồng**

#### **3.1. Điều kiện bàn giao hàng hóa**

- Thuốc cung cấp phải bảo đảm về tiêu chuẩn kỹ thuật được nêu trong Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký với Bộ Y tế. Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Thuốc phải được đóng gói, dán nhãn đúng quy cách được nêu trong Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu. Nhà thầu sẽ phải đóng gói thuốc đúng yêu cầu quy định và phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển thuốc từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định. Việc đóng gói phải bảo đảm thuốc không bị hư hỏng do va chạm trong khi bốc dỡ vận chuyển và các tác động khác của môi trường. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện





vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định.

- Có phiếu kiểm nghiệm cho từng lô thuốc theo quy định, có giấy báo lô và hạn dùng của thuốc (có thể in trên hóa đơn bán hàng) khi giao hàng.

- Về vận chuyển: Nhà thầu phải trực tiếp vận chuyển hàng hoá đến kho của các cơ sở y tế, Nhà thầu phải chịu mọi chi phí vận chuyển đến nơi giao hàng, phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình vận chuyển như: bảo quản lạnh, chống nắng, nóng ẩm mốc v.v., phương tiện vận chuyển, quy trình vận chuyển phải phù hợp với nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc - GDP” mà nhà thầu đã đạt được. Khi giao nhận thuốc tại cơ sở y tế phải thực hiện kiểm nhập tất cả các thuốc trước khi nhập kho và lập biên bản kiểm nhập có đầy đủ nội dung kiểm nhập và chữ ký của các thành viên Hội đồng kiểm nhập theo đúng quy định.

### **3.2. Điều kiện thanh toán**

- Phương thức thanh toán: Các cơ sở y tế ký hợp đồng mua bán với nhà thầu thực hiện thanh toán cho nhà thầu bằng chuyển khoản hoặc hình thức phù hợp theo quy định hiện hành.

- Thời hạn thanh toán không quá 90 ngày kể từ khi nhà thầu giao hàng và xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu (phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được cụ thể trong hợp đồng).

**3.3. Thanh lý hợp đồng:** Thực hiện theo quy định hiện hành.

### **4. Hướng dẫn sử dụng hàng hóa, điều kiện bảo hành**

- Hàng hóa cung cấp có nhãn đúng quy định về nhãn thuốc, có tờ hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt Nam.

- Nhà thầu phải thu hồi và đổi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.

- Kiểm tra, thử nghiệm hàng hoá thực hiện theo quy định trong Điều kiện chung nêu tại Chương VI và Điều kiện cụ thể nêu tại Chương VII của Hồ sơ mời thầu.

### **5. Trách nhiệm của Bên A(1)**

- Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung đến các cơ sở y tế y tế thuộc phạm vi cung cấp của Thỏa thuận khung theo quy định tại Khoản 2 Điều 35 của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu trong việc thương thảo và ký hợp đồng với các cơ sở y tế.

- Công khai thỏa thuận khung trên Cổng Thông tin điện tử Sở Y tế và thông báo bằng văn bản đến các đơn vị mua thuốc tập trung cấp địa phương.

- Cung cấp các thông tin cần thiết để các đơn vị trúng thầu tiến hành ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các cơ sở y tế.

### **6. Trách nhiệm của bên B(1)**



- Tiến hành ký kết Thỏa thuận khung với Sở Y tế để cung cấp các mặt hàng thuốc thuộc gói thầu
- Ký hợp đồng mua bán thuốc với các cơ sở y tế theo số lượng của từng mặt hàng đã phân bổ cho từng cơ sở y tế. Nhà thầu có trách nhiệm tổng hợp gửi về Sở Y tế tỉnh Bình Phước 1 bản hợp đồng đã ký kèm bản gốc bảo lãnh thực hiện hợp đồng do ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (**nhà thầu thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng với Sở Y tế tỉnh Bình Phước**).
- Cung ứng đầy đủ thuốc và đúng tiến độ theo đúng chủng loại, số lượng, đơn giá không vượt quá giá trúng thầu đã được phê duyệt.
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu trong điều kiện chung nêu tại Chương V và điều kiện cụ thể nêu tại Chương VI và nội dung của Bản cam kết được nêu trong Hồ sơ yêu cầu (đính kèm các bản cam kết của nhà thầu);
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng đã ký giữa Nhà thầu với các cơ sở y tế.
- Thực hiện chế độ báo cáo cho Sở Y tế tỉnh Bình Phước về tình hình bàn giao, tiếp nhận thuốc theo định kỳ hàng tháng, hàng quý và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

#### **7. Hiệu lực và thời hạn thực hiện thỏa thuận khung**

- Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ sở y tế ký hợp đồng mua thuốc với nhà thầu cung cấp thuốc.
- Thời gian thực hiện Thỏa thuận khung: 24 tháng.

#### **8. Xử phạt do vi phạm**

- Việc xử phạt do vi phạm các điều khoản của Thỏa thuận khung/Hợp đồng đã ký kết được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Thỏa thuận khung này được làm thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU**



CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Cách*

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ MUA SẮM TẬP TRUNG**



GIÁM ĐỐC  
*Quách Ái Đức*



# BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THUỐC TRÚNG THẦU

MUA DƯỢC LIỆU, VỊ THUỐC CÓ TRUYỀN CHỨC GIẢI ĐOẠN 2020-2022 THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 388/QĐ-SYT NGÀY 24/05/2021

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC SƠN LÂM

(Kèm theo thỏa thuận khung số 2/SYT-TTK ngày 24 tháng 5 năm 2021)

STT	STT trong Hồ sơ	Tên dược liệu	Nguồn gốc	Tên khoa học	Bộ phận dùng	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
<b>Nhóm 3</b>														
1	3	Bá tử nhân	B	Semen Platycladi orientalis	Hạt	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	680.400	41	27.896.400
2	6	Bách bộ	N	Radix Stemonae tuberosae	Rễ	Chích rượu	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	144.900	17	2.463.300
3	10	Bách hợp	B	Bulbus Lili	Vảy hành	Tách ra từng vảy,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	299.250	3	897.750
4	13	Bạch tật lê	B - N	Fructus Tribuli terrestris	Quả	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	156.450	20	3.129.000
5	25	Cẩu tích	N	Rhizoma Cibotii	Thân rễ	Thái phiến,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	54.600	412	22.495.200
6	30	Cò nhọ nòi	N	Herba Ecliptae	Toàn cây	Bò góc, rễ, cắt	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	72.450	32	2.318.400
7	31	Cốt toái bổ	N	Rhizoma Drynariae	Thân rễ	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	93.450	592	55.322.400
8	33	Cúc hoa	B - N	Flos Chrysanthemi indicii	Hoa	Vì sao	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	455.700	72	32.810.400
9	34	Đại hoàng	B	Rhizoma Rhei	Thân rễ	Chích giấm	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	215.250	9	1.937.250
10	35	Đại phúc bì	N	Pericarpium Arecae catechi	Vỏ quả	Thái phiến,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	97.650	11	1.074.150
11	36	Đại táo	B	Fructus Ziziphi jujubae	Quả	Dùng sống	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	80.850	718	58.050.300
12	37	Dâm dương hoắc	B	Herba Epimedii	Toàn cây	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	311.850	66	20.582.100
13	44	Diếp cá (Ngư tinh thảo)	N	Herba Houttuyniae cordatae	Toàn cây	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	85.050	62	5.273.100

BỘ AN T / 01



14	49	Hà diệp (Lá sen)	N	Folium Nelumbinis	Lá	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	88.200	5	441.000
15	52	Hạnh nhân	B	Semen Armeniacae amarum	Hạt	Sao vàng giữ vò	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	315.000	20	6.300.000
16	54	Hoài sơn	N	Tuber Dioscoreae persimilis	Củ	Sao cách cầm	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	94.500	598	56.511.000
17	59	Hoạt thạch	N	Talcum	Bột talc	Phơi hoặc sấy	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	85.050	10	850.500
18	63	Huyền hồ	B	Tuber Corydalis	Củ	Loại tạp, phơi khô, giã	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	607.950	30	18.238.500
19	65	Huyết giác	B - N	Lignum Dracaenae cambodiana	Gỗ	Thái phiến,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	158.550	100	15.855.000
20	73	Khiêm thực	B	Semen Euryales	Hạt	Sao vàng	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	368.550	56	20.638.800
21	76	Khương hoạt	B	Rhizoma et Radix Notopterygii	Thân rễ và rễ	Loại tạp, ủ mềm, thái lát, phơi âm	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	995.400	542	539.506.800
22	83	Liên kiều	B	Fructus Forsythiae	Quả	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	417.900	216	90.266.400
23	86	Long đóm thảo	B	Radix et R hizoma Gentianae	Thân rễ và rễ	Thái phiến	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	529.200	26	13.759.200
24	93	Mộc qua	B	Fructus Chaenomeles speciosae	Quả	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	199.500	306	61.047.000
25	94	Một dược	B	Myrrha	Nhựa cây	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	218.400	50	10.920.000
26	97	Ngô thù du	B - N	Fructus Evodiae rutaecarpae	Quả	Chích cam thảo	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	584.850	20	11.697.000
27	98	Ngọc trúc	B - N	Rhizoma Polygonati odorati	Thân rễ	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	354.900	10	3.549.000
28	102	Nhân sâm	B	Radix Ginseng	Rễ	Thái phiến	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	1.949.850	16	31.197.600
29	103	Nhân trần	N	Herba Adenosmatis caerulei	Toàn cây	Vì sao	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	82.950	68	5.640.600
30	104	Nhũ hương	B	Gummi resina Olibanum	Nhựa cây	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	288.750	50	14.437.500







31	111	Phục thần	B	Poria	Nấm rễ thông	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	307.650	240	73.836.000
32	114	Quy bán	N	Carapax Testudinis	Yếm rùa	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	925.050	50	46.252.500
33	120	Sài hồ	B	Radix Bupleuri	Rễ	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	598.500	126	75.411.000
34	123	Sơn thù	B	Fructus Corni officinalis	Quả	Tâm rượu	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	358.050	472	168.999.600
35	125	Tam lăng	B - N	Rhizoma Sparganii	Thân rễ	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	255.150	40	10.206.000
36	136	Thạch quyết minh	N	Concha Haliotidis	Vỏ bào ngư	Nung	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	137.550	36	4.951.800
37	139	Thăng ma	B	Rhizoma Cimicifugae	Thân rễ	Loại tạp, ù, thái nhiên.	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	315.000	110	34.650.000
38	141	Thiên ma	B	Rhizoma Gastrodiae elatae	Thân rễ	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	1.237.950	30	37.138.500
39	148	Thuyền thoát	B	Periostracum Cicadidae	Xác ve	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	1.120.350	5	5.601.750
40	150	Tô diệp	N	Folium Perillae	Lá	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	97.650	20	1.953.000
41	155	Tri mẫu	B	Rhizoma Anemarrhenae	Thân rễ	Chích muối	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	199.500	82	16.359.000
42	157	Trư linh	B	Polyporus	Nấm	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	989.100	50	49.455.000
43	159	Tỳ giải	B - N	Rhizoma Dioscoreae	Thân rễ	Thái phiến,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	135.450	20	2.709.000
44	160	Uất kim	N	Rhizoma et Radix Curcumae longae	Thân rễ và rễ	Vi sao	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	175.350	50	8.767.500
45	162	Viễn chí	B	Radix Polygalae	Rễ	Sao căm	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	979.650	232	227.278.800
46	163	Vùng đen	N	Semen Sesami	Hạt	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	97.650	12	1.171.800
47	164	Xa tiền tử	N	Semen Plantaginis	Hạt	Chích muối	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	215.250	220	47.355.000
48	170	Viễn chí	B	Radix Polygalae	Rễ	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	890.400	20	17.808.000
<b>TỔNG CỘNG</b>													<b>48,00</b>	<b>1.965.009.900,00</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>													<b>48,00</b>	<b>1.965.009.900,00</b>





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO THỎA THUẬN KHUNG**

**Gói thầu số 03: Mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2959/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Hôm nay, ngày 20/5/2021, tại Sở Y tế tỉnh Bình Phước, chúng tôi gồm:

**Bên mời thầu: Sở Y tế Bình Phước**

Đại diện: Ông Quách Ái Đức

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: KP 1, phường Tiến Thành, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại (0271).3879272

Fax: (0271).3879272

**Bên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm**

Đại diện: Ông Phạm Văn Cách

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc

Địa chỉ: Lô CN6, Cụm công nghiệp Duyên Thái, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243 681 0438 - Fax : 0243.6815921

Hai bên đã thương thảo và thống nhất những nội dung trong hợp đồng như sau:

- Thương thảo về những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa HSMT và HSDT, giữa các nội dung khác nhau trong HSDT có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng: Không có.

- Thương thảo về các sai lệch do nhà thầu phát hiện và đề xuất trong HSDT (nếu có), bao gồm cả các đề xuất thay đổi hoặc phương án kỹ thuật thay thế của nhà thầu nếu trong HSMT có quy định cho phép nhà thầu chào phương án kỹ thuật thay thế: Không có.

- Thương thảo về nhân sự: Không có.

- Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn nhà thầu nhằm mục tiêu hoàn thiện các nội dung chi tiết của gói thầu: Không có

- Thương thảo về các sai sót: Không có.





- Thương thảo về các nội dung cần thiết khác không nghiêm trọng: Không có.

- Sau khi đánh giá Hồ sơ dự thầu, một số mặt hàng của nhà thầu được lựa chọn đề nghị trúng thầu. Nhà thầu kiểm tra, đối chiếu các thông tin về các mặt hàng đề nghị trúng thầu, bao gồm: **tên dược liệu, nguồn gốc, tên khoa học, bộ phận dùng, phương pháp chế biến, tiêu chuẩn chất lượng, đơn vị tính, hãng sản xuất, nước sản xuất, quy cách đóng gói, giá trúng thầu, số lượng trúng thầu, tên công ty trúng thầu.**

Việc thương thảo hợp đồng kết thúc vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản thương thảo hợp đồng được lập thành 02 bản, Bên mời thầu giữ 01 bản, Nhà thầu giữ 01 bản, các biên bản có giá trị pháp lý như nhau./.

### ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC

*Phạm Văn Cách*

### ĐẠI DIỆN

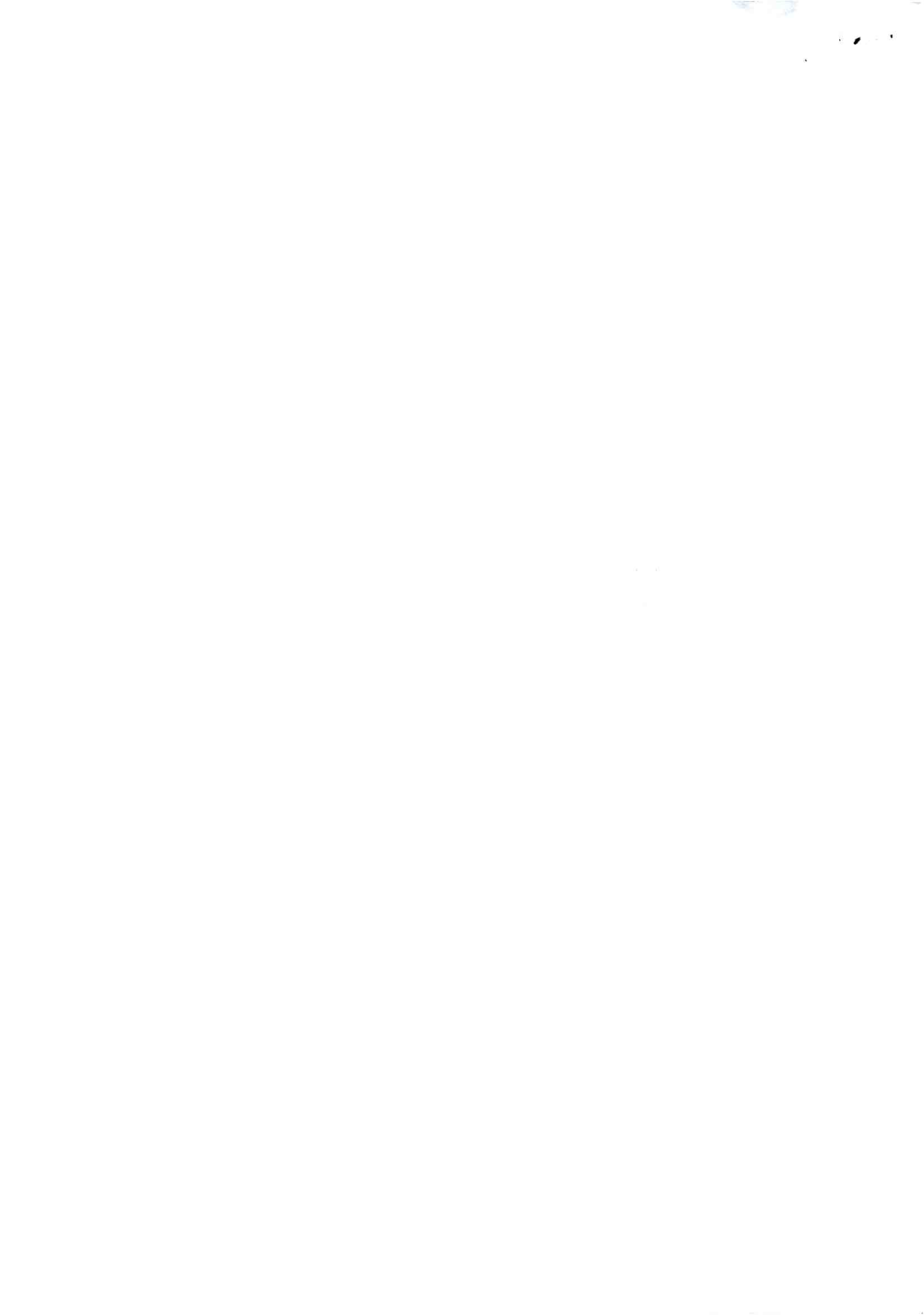
### ĐƠN VỊ MUA SẮM TẬP TRUNG

Giám đốc



*Quách Ái Đức*





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
*Bình Phước, ngày 24 tháng 5 năm 2021*

**THỎA THUẬN KHUNG**  
**Số: 2/SYT-TTK**

**V/v cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước thuộc Gói thầu mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2959/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-SYT ngày 24/5/2021 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022;

Hôm nay, ngày 24/5/2021, tại Hội trường Sở Y tế. Chúng tôi gồm:

**I. Cơ quan ký thỏa thuận khung (sau đây gọi là Bên A):**

Tên Chủ đầu tư: Sở Y tế tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại: 02713879272

E-mail: [nghepvduocbinhphuoc@gmail.com](mailto:nghepvduocbinhphuoc@gmail.com)

Đại diện là ông/bà: Quách Ái Đức

Chức vụ: Giám đốc Sở Y tế

**II. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu: **Công Ty Cổ Phần Dược Sơn Lâm**

Địa chỉ : Lô CN6, Cụm công nghiệp Duyên Thái, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 0243 681 0438 - Fax : 0243.6815921

Email : [Duocsonlam2009@gmail.com](mailto:Duocsonlam2009@gmail.com)

Tên tài khoản: Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm

àì khoản: 020085758668





Tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín Sacombank chi nhánh Thanh Trì, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0103239992

Mã số thuế: 0103239992

Đại diện: Ông Phạm Văn Cách

Chức vụ: CTHĐQT. Kiểm giám đốc

.Hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận khung cho việc cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022 như sau:

### **1. Phạm vi cung cấp**

- Phạm vi cung cấp là các mặt hàng thuốc trúng thầu theo số lượng của từng phần được phân bổ cho các cơ sở y tế trên địa bàn (**có danh mục đính kèm**).

**\* Note: Chỉ đóng gói lai-không ký cuối trang danh mục.**

- Trên cơ sở Thỏa thuận khung này, Nhà thầu và các cơ sở y tế trên địa bàn sẽ ký hợp đồng để cung ứng thuốc cho từng cơ sở y tế.

### **2. Thời gian, địa điểm giao hàng:**

- Nhà thầu giao hàng làm nhiều đợt trong thời gian 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực quy định trong hợp đồng. Các cơ sở y tế (bên mua) dự trữ số lượng thuốc tùy theo nhu cầu thực tế của từng đơn vị; nhà thầu phải đáp ứng cung cấp đủ số lượng, đạt chất lượng hàng hóa theo thời gian thỏa thuận với các cơ sở y tế được quy định trong hợp đồng. Bên mua có thể dự trữ hàng đợt xuất khi cần thiết phục vụ kịp thời cho công tác khám chữa bệnh.

- Địa điểm giao hàng: Hàng hóa được giao tại kho của bên mua theo danh mục các cơ sở y tế đính kèm thuộc Gói thầu mua dược liệu, vị thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập của tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2022.

### **3. Điều kiện bàn giao hàng hóa, thanh toán, thanh lý hợp đồng**

#### **3.1. Điều kiện bàn giao hàng hóa**

- Thuốc cung cấp phải bảo đảm về tiêu chuẩn kỹ thuật được nêu trong Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký với Bộ Y tế. Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Thuốc phải được đóng gói, dán nhãn đúng quy cách được nêu trong Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu. Nhà thầu sẽ phải đóng gói thuốc đúng yêu cầu quy định và phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển thuốc từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định. Việc đóng gói phải bảo đảm thuốc không bị hư hỏng do va chạm trong khi bốc dỡ vận chuyển và các tác động khác của môi trường. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện



vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định.

- Có phiếu kiểm nghiệm cho từng lô thuốc theo quy định, có giấy báo lô và hạn dùng của thuốc (có thể in trên hóa đơn bán hàng) khi giao hàng.

- Về vận chuyển: Nhà thầu phải trực tiếp vận chuyển hàng hoá đến kho của các cơ sở y tế, Nhà thầu phải chịu mọi chi phí vận chuyển đến nơi giao hàng, phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình vận chuyển như: bảo quản lạnh, chống nắng, nóng ẩm mốc v.v..., phương tiện vận chuyển, quy trình vận chuyển phải phù hợp với nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc - GDP” mà nhà thầu đã đạt được. Khi giao nhận thuốc tại cơ sở y tế phải thực hiện kiểm nhập tất cả các thuốc trước khi nhập kho và lập biên bản kiểm nhập có đầy đủ nội dung kiểm nhập và chữ ký của các thành viên Hội đồng kiểm nhập theo đúng quy định.

### **3.2. Điều kiện thanh toán**

- Phương thức thanh toán: Các cơ sở y tế ký hợp đồng mua bán với nhà thầu thực hiện thanh toán cho nhà thầu bằng chuyển khoản hoặc hình thức phù hợp theo quy định hiện hành.

- Thời hạn thanh toán không quá 90 ngày kể từ khi nhà thầu giao hàng và xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu (phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được cụ thể trong hợp đồng).

**3.3. Thanh lý hợp đồng:** Thực hiện theo quy định hiện hành.

### **4. Hướng dẫn sử dụng hàng hóa, điều kiện bảo hành**

- Hàng hóa cung cấp có nhãn đúng quy định về nhãn thuốc, có tờ hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt Nam.

- Nhà thầu phải thu hồi và đổi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.

- Kiểm tra, thử nghiệm hàng hoá thực hiện theo quy định trong Điều kiện chung nêu tại Chương VI và Điều kiện cụ thể nêu tại Chương VII của Hồ sơ mời thầu.

### **5. Trách nhiệm của Bên A(1)**

- Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung đến các cơ sở y tế y tế thuộc phạm vi cung cấp của Thỏa thuận khung theo quy định tại Khoản 2 Điều 35 của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu trong việc thương thảo và ký hợp đồng với các cơ sở y tế.

- Công khai thỏa thuận khung trên Cổng Thông tin điện tử Sở Y tế và thông báo bằng văn bản đến các đơn vị mua thuốc tập trung cấp địa phương.

- Cung cấp các thông tin cần thiết để các đơn vị trúng thầu tiến hành ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các cơ sở y tế.

### **6. Trách nhiệm của bên B(1)**



- Tiến hành ký kết Thỏa thuận khung với Sở Y tế để cung cấp các mặt hàng thuốc thuộc gói thầu
- Ký hợp đồng mua bán thuốc với các cơ sở y tế theo số lượng của từng mặt hàng đã phân bổ cho từng cơ sở y tế. Nhà thầu có trách nhiệm tổng hợp gửi về Sở Y tế tỉnh Bình Phước 1 bản hợp đồng đã ký kèm bản gốc bảo lãnh thực hiện hợp đồng do ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (**nhà thầu thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng với Sở Y tế tỉnh Bình Phước**).
- Cung ứng đầy đủ thuốc và đúng tiến độ theo đúng chủng loại, số lượng, đơn giá không vượt quá giá trúng thầu đã được phê duyệt.
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu trong điều kiện chung nêu tại Chương V và điều kiện cụ thể nêu tại Chương VI và nội dung của Bản cam kết được nêu trong Hồ sơ yêu cầu (đính kèm các bản cam kết của nhà thầu);
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng đã ký giữa Nhà thầu với các cơ sở y tế.
- Thực hiện chế độ báo cáo cho Sở Y tế tỉnh Bình Phước về tình hình bàn giao, tiếp nhận thuốc theo định kỳ hàng tháng, hàng quý và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

#### **7. Hiệu lực và thời hạn thực hiện thỏa thuận khung**

- Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ sở y tế ký hợp đồng mua thuốc với nhà thầu cung cấp thuốc.
- Thời gian thực hiện Thỏa thuận khung: 24 tháng.

#### **8. Xử phạt do vi phạm**

- Việc xử phạt do vi phạm các điều khoản của Thỏa thuận khung/Hợp đồng đã ký kết được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Thỏa thuận khung này được làm thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.



CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Cách*

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ MUA SẮM TẬP TRUNG  
GIÁM ĐỐC



QUÁCH ÁI ĐỨC



# BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THUỐC TRÚNG THẦU

MUA DƯỢC LIỆU, VỊ THUỐC CÓ TRUYỀN CHỨC CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2020-2022 THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 388/QĐ-SYT NGÀY 24/05/2021

## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC SƠN LÂM

(Kèm theo thỏa thuận khung số 2/SYT-TTK ngày 24 tháng 5 năm 2021)

STT	STT trong Hồ sơ	Tên dược liệu	Nguồn gốc	Tên khoa học	Bộ phận dùng	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
<b>Nhóm 3</b>														
1	3	Bá tử nhân	B	Semen Platycladi orientalis	Hạt	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	680.400	41	27.896.400
2	6	Bách bộ	N	Radix Stemonae tuberosae	Rễ	Chích rượu	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	144.900	17	2.463.300
3	10	Bách hợp	B	Bulbus Lilii	Vảy hành	Tách ra từng vẩy,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	299.250	3	897.750
4	13	Bạch tật lê	B - N	Fructus Tribuli terrestris	Quả	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	156.450	20	3.129.000
5	25	Cẩu tích	N	Rhizoma Cibotii	Thân rễ	Thái phiến,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	54.600	412	22.495.200
6	30	Cỏ nhọ nôi	N	Herba Ecliptae	Toàn cây	Bỏ gốc, rễ, cắt	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	72.450	32	2.318.400
7	31	Cốt toái bỏ	N	Rhizoma Drynariae	Thân rễ	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	93.450	592	55.322.400
8	33	Cúc hoa	B - N	Flos Chrysanthemi indici	Hoa	Vì sao	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	455.700	72	32.810.400
9	34	Đại hoàng	B	Rhizoma Rhei	Thân rễ	Chích giấm	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	215.250	9	1.937.250
10	35	Đại phúc bì	N	Pericarpium Arecae catechi	Vỏ quả	Thái phiến,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	97.650	11	1.074.150
11	36	Đại táo	B	Fructus Ziziphi jujubae	Quả	Đường sống	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	80.850	718	58.050.300
12	37	Dâm dương hoắc	B	Herba Epimedii	Toàn cây	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	311.850	66	20.582.100
13	44	Diếp cá (Ngư tinh thảo)	N	Herba Houttuyniae cordatae	Toàn cây	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	85.050	62	5.273.100

TỶ LỆ  
LÀM VIỆC  
98%





14	49	Hà diệp (Lá sen)	N	Folium Nelumbinis	Lá	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	88.200	5	441.000
15	52	Hạnh nhân	B	Semen Armeniacae amarum	Hạt	Sao vàng giữ vỏ	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	315.000	20	6.300.000
16	54	Hoài sơn	N	Tuber Dioscoreae persimilis	Củ	Sao cách cám	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	94.500	598	56.511.000
17	59	Hoạt thạch	N	Talcum	Bột talc	Phơi hoặc sấy	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	85.050	10	850.500
18	63	Huyền hồ	B	Tuber Corydalis	Củ	Loại tạp, phơi khô, già	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn mác đúng quy	607.950	30	18.238.500
19	65	Huyết giác	B - N	Lignum Dracaenae cambodiana	Gỗ	Thái phiến,	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	158.550	100	15.855.000
20	73	Kiểm thực	B	Semen Euryales	Hạt	Sao vàng	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	368.550	56	20.638.800
21	76	Khương hoạt	B	Rhizoma et Radix Notopterygii	Thân rễ và rễ	Loại tạp, ủ mèm, thái lát, phơi âm	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn mác đúng quy định	995.400	542	539.506.800
22	83	Liên kiều	B	Fructus Forsythiae	Quả	Sao vàng	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	417.900	216	90.266.400
23	86	Long đởm thảo	B	Radix et Rhizoma Gentianae	Thân rễ và rễ	Thái phiến	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	529.200	26	13.759.200
24	93	Mộc qua	B	Fructus Chaenomelis speciosae	Quả	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	199.500	306	61.047.000
25	94	Một dược	B	Myrrha	Nhựa cây	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	218.400	50	10.920.000
26	97	Ngô thù du	B - N	Fructus Evodiae rutaecarpae	Quả	Chích cam thảo	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	584.850	20	11.697.000
27	98	Ngọc trúc	B - N	Rhizoma Polygonati odorati	Thân rễ	Thái phiến	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	354.900	10	3.549.000
28	102	Nhân sâm	B	Radix Ginseng	Rễ	Thái phiến	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	1.949.850	16	31.197.600
29	103	Nhân trần	N	Herba Adenosmatis caerulei	Toàn cây	Vì sao	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	82.950	68	5.640.600
30	104	Nhũ hương	B	Gummi resina Olibanum	Nhựa cây	Phơi hoặc sấy	ĐDVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	288.750	50	14.437.500

PH



31	111	Phục thần	B	Poria		Nám rở thông	Thái phiến	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	307.650	240	73.836.000
32	114	Quy bán	N	Carapax Testudinis		Yếm rùa	Sao vàng	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	925.050	50	46.252.500
33	120	Sài hồ	B	Radix Bupleuri		Rễ	Thái phiến	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	598.500	126	75.411.000
34	123	Sơn thù	B	Fructus Corni officinalis		Quả	Tâm rượu	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	358.050	472	168.999.600
35	125	Tam lăng	B - N	Rhizoma Sparganii		Thân rễ	Sao vàng	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	255.150	40	10.206.000
36	136	Thạch quyết minh	N	Concha Haliotidis		Vỏ bào ngư	Nung	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	137.550	36	4.951.800
37	139	Thăng ma	B	Rhizoma Cimicifugae		Thân rễ	Loại tạp, ù, thái phiến.	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	315.000	110	34.650.000
38	141	Thiên ma	B	Rhizoma Gastrodiae elatae		Thân rễ	Thái phiến	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	1.237.950	30	37.138.500
39	148	Thuyền trôi	B	Periostracum Cicadidae		Xác ve	Phơi hoặc sấy	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	1.120.350	5	5.601.750
40	150	Tô điệp	N	Folium Perillae		Lá	Phơi hoặc sấy	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	97.650	20	1.953.000
41	155	Tri mẫu	B	Rhizoma Anemarrhenae		Thân rễ	Chích muối	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	199.500	82	16.359.000
42	157	Trư linh	B	Polyporus		Nấm	Thái phiến	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	989.100	50	49.455.000
43	159	Tỳ giải	B - N	Rhizoma Dioscoreae		Thân rễ	Thái phiến,	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	135.450	20	2.709.000
44	160	Uất kim	N	Rhizoma et Radix Curcumae longae		Thân rễ và rễ	Vì sao	TCCS	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	175.350	50	8.767.500
45	162	Viễn chí	B	Radix Polygalae		Rễ	Sao cảm	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	979.650	232	227.278.800
46	163	Vùng đen	N	Semen Sesami		Hạt	Phơi hoặc sấy	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	97.650	12	1.171.800
47	164	Xa tiền tử	N	Semen Plantaginis		Hạt	Chích muối	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	215.250	220	47.355.000
48	170	Viễn chí	B	Radix Polygalae		Rễ	Phơi hoặc sấy	ĐBVN V	Kg	Công ty cổ phần Dược Sơn Lâm	Việt Nam	Đóng túi từ 1 - 5kg, có nhãn	890.400	20	17.808.000
													<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>48,00</b>	<b>1.965.009.900,00</b>
													<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>48,00</b>	<b>1.965.009.900,00</b>



